

Số : 669<sup>B</sup>/BC-Cty

Hà Nội, ngày 15 tháng 4 năm 2014

**BÁO CÁO****KẾT QUẢ SXKD NĂM 2013 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2014****I. ĐẶC ĐIỂM CHUNG:****1. Khó khăn**

Năm 2013 tình hình thế giới vẫn hết sức khó khăn và đầy thách thức; khủng hoảng kinh tế tiếp diễn trên diện rộng; thiên tai, xung đột và chiến tranh vẫn xảy ra ở nhiều nơi. Mặc dù có một vài dấu hiệu tích cực cho thấy tình hình kinh tế đang phục hồi trở lại sau suy thoái nhưng triển vọng kinh tế toàn cầu nhìn chung chưa vững chắc. Những yếu tố không thuận lợi từ thị trường thế giới tiếp tục ảnh hưởng đến kinh tế - xã hội nước ta. Ở trong nước, các khó khăn, bất cập chưa được giải quyết gây áp lực lớn cho sản xuất kinh doanh: Hàng tồn kho ở mức cao, sức mua yếu, tỷ lệ nợ xấu ngân hàng ở mức đáng lo ngại, chi phí đầu vào tăng cao... dẫn đến nhiều doanh nghiệp phải thu hẹp sản xuất, dừng hoạt động hoặc giải thể.

Chế độ chính sách của nhà nước thường xuyên thay đổi như tăng mức lương tối thiểu vùng, tăng giá điện, giá xăng dầu, giá cả sinh hoạt tăng, quy định về các thủ tục như hải quan và phần mềm áp dụng quản lý hải quan mới ngay lập tức đã ảnh hưởng rất nhiều đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp... làm cho chi phí đầu vào của May 10 tăng thêm 28,15 tỷ đồng so với kế hoạch.

**2. Thuận lợi:**

Ngành Dệt May Việt Nam luôn dẫn đầu về kim ngạch xuất khẩu của cả nước và đang đứng trong top 5 nước xuất khẩu sản phẩm dệt may lớn nhất Thế giới. Theo số liệu của Bộ Công Thương, xuất khẩu dệt may của Việt Nam trong năm 2013 đạt 20,6 tỷ USD, tăng 16,3% so với cùng kỳ.

Tổng công ty May 10 với truyền thống đoàn kết, vượt khó, dưới sự chỉ đạo đúng đắn, sáng tạo và quyết liệt của Hội đồng Quản trị và Ban Lãnh đạo TCTy cùng sự phấn đấu nỗ lực của toàn thể CBCNV, May 10 đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2013, lo đủ việc làm thường xuyên cho gần 1 vạn lao động với các chỉ tiêu về doanh thu, lợi nhuận và thu nhập của người lao động đều vượt kế hoạch đề ra, đóng góp vào thành tích chung của ngành.

**II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2013:****1. Kết quả thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh:**

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện 2012	Năm 2013		So sánh %	
				KH	TH	TH/KH	2013/2012
1	Giá trị SXCN	Tỷ đồng	437,05	481,00	539,41	112,14	123,42
2	Doanh thu	"	1.503,66	1.688,00	1.860,05	110,19	123,70

3	Lợi nhuận	"	37,12	39,00	42,52	109,03	114,55
4	Nộp ngân sách	"	20,06	35,42	37,13	104,83	185,09
5	Trích khấu hao	"	73,82	73,00	74,93	102,64	101,50
6	Q.lương trích CP	"	346,49	370,99	414,57	111,75	119,65
7	Lao động BQ	Người	8.080	8.200	8.458	103,15	104,68
8	TNBQ/ng/thg	1000 đồng	4.503,00	4.800,00	5.122,00	106,70	113,74
9	Đầu tư	Tỷ đồng	121,57	241,63	123,99	51,31	101,99
10	Tỷ lệ cổ tức/VĐL	%	18,00	18,00	18,00	100,00	100,00

Ghi chú: Doanh thu bao gồm cả doanh thu hoạt động tài chính và thu nhập khác.

## 2. Về công tác đầu tư:

Năm 2013 tổng mức đầu tư thực hiện 123,99 tỷ đồng, đạt 51,31% so với kế hoạch, bằng 101,99 % so với cùng kỳ. Cụ thể:

- Đầu tư thiết bị chiều sâu, thiết bị bổ sung, thay thế và thiết bị quản lý nhằm tăng năng suất lao động và nâng cao hiệu quả quản lý với mức đầu tư 49,36 tỷ đồng;

- Đầu tư thiết bị cho dây chuyền thứ 2 dự án Veston Hung Hà (theo tiến độ dự án) là: 20,17 tỷ đồng;

- Đầu tư dự án mở rộng xí nghiệp Hà Quảng do có lợi thế về lao động, lãnh đạo tỉnh tạo mọi điều kiện thuận lợi, giá trị đầu tư đã thực hiện trong năm là: 32,31 tỷ;

- Cải tạo công trình, vật kiến trúc, hệ thống nhà xưởng và khuôn viên: 16,55 tỷ đồng

- Đầu tư khác: 5,6 tỷ đồng.

## 3. Những biện pháp đã thực hiện:

### 3.1 Về công tác nhân sự, tổ chức và đào tạo:

- Ban điều hành thực hiện nhiều biện pháp kiên quyết như: kiện toàn, sắp xếp lại một số vị trí trong bộ máy quản lý, chuyên môn hóa một số bộ phận sản xuất/phòng ban nhằm phát huy tính năng động, chủ động sáng tạo của mỗi cán bộ công nhân viên, tiết kiệm chi phí, tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh. Trong năm bổ nhiệm và giao nhiệm vụ cho 12 người và miễn nhiệm 1 người.

- Tập trung công tác đào tạo, lấy “Con người vừa là mục tiêu, vừa là động lực phát triển của doanh nghiệp”, quan tâm cả về tinh thần và vật chất đối với người lao động, giữ vững ổn định lao động. Tổng công ty tìm mọi biện pháp tổ chức sản xuất khoa học, đầu tư trang thiết bị hiện đại, cải thiện điều kiện môi trường làm việc để tăng năng suất và thu nhập cho người lao động.

+ Trong năm đã tổ chức 27 lớp đào tạo cho 1.732 lượt CBCNV ở nhiều lĩnh vực, tiêu biểu là các lớp đào tạo CBQL cấp tổ sản xuất, cán bộ quản lý và nhân viên phục vụ Khách sạn, Siêu thị. Đặc biệt tháng 9/2013 mở lớp đào tạo nâng cao trình độ ngoại ngữ cho cấp quản lý và nhân viên nghiệp vụ tại TCTy do chuyên gia người Úc trực tiếp giảng

dạy... Cử 36 đoàn cán bộ đi công tác trong và ngoài nước, trong đó có 13 đoàn (32 CBCNV) đi công tác nước ngoài và 23 đoàn (73 CBCNV) đi học tập trong nước... các khóa đào tạo đã mang lại nhiều kiến thức bổ ích, có giá trị thiết thực, áp dụng hiệu quả trong lao động sản xuất và quản lý.

+ Tháng 11/2013, tổ chức hội thảo về Lean nhằm trang bị kiến thức bổ sung cho CBQL tất cả các đơn vị để thấu hiểu, tiếp cận và thực hiện.

+ Tổ chức luyện tay nghề thi thợ giỏi trong toàn TCTy, lựa chọn những cá nhân điển hình nhằm nhân rộng và khuyến khích thi đua trong lao động sản xuất.

- Trường Cao đẳng Nghề Long Biên: Tổ chức tốt việc đào tạo 426 sinh viên hệ Cao đẳng nghề theo các tiêu chí kỹ năng chuẩn theo từng ngành nghề. Hoạt động đào tạo tại trường, cơ sở liên kết và các xí nghiệp địa phương đạt kết quả tốt. Tổng số công nhân được đào tạo là 935 người, trong đó: Veston Hưng Hà 109 công nhân mới, Công ty TNHH 888 412 công nhân, Công ty Thiệu Đô được 257 công nhân, đào tạo đội ngũ công nhân kỹ thuật cho một số đơn vị khác như: May Chiến Thắng - Hưng Yên 89 công nhân, Dệt May Hà Nội - Nam Đàn - Nghệ An 68 công nhân, đào tạo cho Công ty Halotexco - Nghệ An được 30 cán bộ quản lý. Nhà trường đã tổ chức thành công kỳ đánh giá kỹ năng nghề Quốc gia cho 150 công nhân của Công ty Thiên Nam - Hải Phòng. Phối hợp với trường ĐHBK tổ chức tốt việc đào tạo cho gần 300 sinh viên hệ đại học tại chức đảm bảo chất lượng và đúng theo kế hoạch; phối hợp với các đơn vị trong Tổng Công ty triển khai thực hiện dự án của Bộ Tài chính và dự án 1956 đào tạo nguồn nhân lực cho ngành may trong năm 2013. Trong tháng 6/2013 nhà trường đã tổ chức khóa đào tạo “Thiết kế thời trang nâng cao” do chuyên gia người Pháp giảng dạy với sự tham gia của 60 CBCNV và sinh viên Lớp Thiết kế thời trang.

### **3.2. Công tác thị trường:**

#### **3.2.1. Thị trường xuất khẩu:**

- Tập trung củng cố, giữ vững và phát triển các thị trường chính Châu Âu, Mỹ, Nhật Bản. Bên cạnh đó đã tiếp cận, phát triển thị trường tiềm năng như Hàn Quốc, Đài Loan, Brasil, Úc, Ấn độ ... các khách hàng mới đã phát triển thêm trong năm 2013 là : JMP / Metro / C&A/ Levy / Fairdeal / Level Style...

- Tiếp tục mở rộng hình thức hợp tác sản xuất với khách hàng trong việc đầu tư máy móc thiết bị, mở rộng năng lực sản xuất, nâng cao hiệu quả kinh doanh của cả 2 bên.

- Năm 2013 tổng doanh thu kinh doanh xuất khẩu đạt 1.627 tỷ đồng, tăng 13% so với kế hoạch và tăng 25% so với cùng kỳ.

- Tổ chức các đoàn công tác nghiên cứu, khảo sát, xúc tiến thương mại, phát triển thị trường mới, đặc biệt ưu tiên các khách hàng FOB có hiệu quả.

- Tăng cường quảng cáo, giới thiệu, phát triển sản phẩm thương hiệu May 10 trong nước và quốc tế.

- Tăng cường tìm kiếm các khách hàng trực tiếp, bỏ qua khâu trung gian.

- Triển khai cải tiến mô hình tổ chức của 1 số bộ phận, xây dựng nguồn lực để thực hiện phương thức ODM – Mô hình kinh doanh theo xu thế phát triển tất yếu trong tương lai. Đặc biệt quan tâm phát triển đội ngũ kỹ thuật, thiết kế sản phẩm, Merchandiser ...

- Tổ chức đánh giá các nhà cung cấp trong nước để lựa chọn nhà cung cấp tối ưu, tham gia tích cực vào chuỗi liên kết cung ứng của Tập đoàn Dệt may Việt Nam, chuẩn bị nguồn cung cấp vật tư trong nước để được hưởng lợi thế của các hiệp định FTA và TPP nhằm nâng cao sức cạnh tranh của May 10 trên thị trường quốc tế trong thời gian tới.

### 3.2.2. Thị trường trong nước

- Năm 2013 đánh dấu bước ngoặt mới trong việc nghiên cứu, cải tiến mẫu mã đa dạng hoá sản phẩm. Việc chuẩn bị điều kiện sản xuất cho từng mùa vụ được triển khai sớm hơn (trước từ 4-6 tháng). Do vậy đã đáp ứng kịp thời nhu cầu của thị trường phù hợp với thị hiếu và xu hướng của người tiêu dùng.

- Công tác lựa chọn nguyên liệu, thiết kế, duyệt mẫu được chú trọng nên sản phẩm đưa ra thị trường được khách hàng ghi nhận có nhiều đổi mới, tạo được dấu ấn trong lòng người tiêu dùng đặc biệt:

+ Sômi: Mẫu sắc đa dạng, tươi sáng, kiểu dáng hợp thời trang.

+ Veston: Chất lượng, kiểu dáng trẻ trung, thanh lịch.

+ Quần âu nam và thời trang nữ: đa dạng và phong phú.

- Với chiến lược đa dạng hoá chủng loại sản phẩm để phục vụ tối đa nhu cầu người tiêu dùng, tháng 11/2013 May 10 đã hợp tác với Công ty cổ phần Quốc tế Phong Phú triển khai dự án phát triển sản phẩm quần Jean với nhãn hiệu Generos, dự kiến sản phẩm sẽ có mặt trên thị trường trong năm 2014.

- Chuẩn hóa hình ảnh quảng cáo và nhận diện thương hiệu May 10 qua Website, biển hiệu, trang trí nội thất và bài trí sắp xếp hàng hóa trên toàn bộ hệ thống cửa hàng giới thiệu sản phẩm của Tổng công ty.

- Phát triển chuỗi cửa hàng bán và giới thiệu sản phẩm May 10 trên toàn quốc, tập trung mở rộng hệ thống phân phối tại thị trường TP Hồ Chí Minh, TP Đà Nẵng và hệ thống siêu thị Vinatex Mart. Trong năm 2013 đã mở mới 22 đại lý, 5 cửa hàng, nâng tổng số lên 175 cửa hàng – đại lý, mạng lưới phân phối dòng sản phẩm mang thương hiệu May 10 đã được phủ rộng trên toàn quốc.

- Tổ chức thành công hội nghị khách hàng năm 2013 với chủ đề: “**Tiếp nối truyền thống, tạo dựng tương lai**”, các khách hàng đã được thăm quan phòng truyền thống, xưởng sản xuất. Quy mô và công nghệ sản xuất của May 10 đã gây ấn tượng tốt cho khách hàng tạo niềm tin và giúp khách hàng có thêm kiến thức về thương phẩm qua đó có điều kiện truyền tải và quảng bá với người tiêu dùng về các sản phẩm May 10.

- Thương hiệu May 10 tiếp tục nhận được nhiều giải thưởng uy tín trong năm 2013 như: Doanh nghiệp Dệt May tiêu biểu, Thương hiệu quốc gia, Top 100 Sản phẩm “**Tin & Dệt**”, Hàng Việt Nam chất lượng cao,...

- Đổi mới hoạt động kinh doanh siêu thị và kinh doanh dịch vụ khách sạn. Mời chuyên gia cao cấp đào tạo nâng cao nghiệp vụ cho đội ngũ quản lý và nhân viên của Siêu thị M10Mart và Khách sạn Garco Dragon một cách bài bản, chủ động tìm hiểu nhu cầu của khách hàng, tích cực tìm nguồn hàng, đảm bảo chất lượng, đảm bảo ATVSLĐ, thường xuyên tổ chức sự kiện... để kích thích tiêu dùng.

### **3.3. Công tác nghiên cứu, sản xuất:**

- Chỉ đạo tổ chức sản xuất hợp lý, đặc biệt chú trọng đến các yếu tố nâng cao năng suất, chất lượng, giảm chi phí, hạ giá thành sản phẩm, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của khách hàng. Đặc biệt là việc triển khai quyết liệt và đồng bộ áp dụng chuyên LEAN, quản lý lượng hàng trên chuyên sản xuất đã góp phần nâng cao năng suất, ổn định chất lượng sản phẩm mang lại hiệu quả rõ rệt trong sản xuất: Năng suất bình quân năm 2013 tăng 10% , hiệu suất tăng 6%, giá trị USD thực hiện của 1 lao động tăng bình quân 17% so với cùng kỳ. Qua đó thu nhập bình quân của người lao động tăng 13,74% .

- Tiếp tục triển khai quyết liệt dự án áp dụng phần mềm quản lý sản xuất ngành may SEWMAN đồng bộ tại tất cả các phòng ban nghiệp vụ và xí nghiệp nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý sản xuất.

- Thực hiện các chế độ khuyến khích khen thưởng, động viên kịp thời người lao động có tâm huyết, có năng suất lao động cao, có đủ ngày công lao động. Công tác nghiên cứu, sáng kiến cải tiến được phát huy tốt , toàn Tổng công ty trong năm 2013 có 247 sáng kiến làm lợi trên 3 tỷ đồng.

### **3.4. Các biện pháp khác:**

\* Tiếp tục phát huy và duy trì tổ chức các hoạt động thường niên :

- Lễ phát động thi đua và ký giao ước thi đua.

- Tổ chức hội nghị toàn thể người lao động, lắng nghe trực tiếp tiếng nói của người lao động nhằm khơi dậy sức mạnh đoàn kết của CBCNV May 10, sự sáng tạo, nỗ lực của mỗi thành viên, xây dựng các biện pháp giảm chi phí , nâng cao hiệu quả SXKD.

- Làm tốt công tác tư tưởng, tổ chức các cuộc thi viết cảm nhận với các chủ đề phong phú : “**Ngày hội May10**”; “**Chúng tôi nói về chúng tôi**”; “**Đại tướng Võ Nguyên Giáp**” ... duy trì nét đẹp văn hoá truyền thống của Tổng công ty, được CBCNV trong toàn Tổng Công ty tích cực hưởng ứng.

- Tổ chức liên hoan văn nghệ *Tháng năm nhớ Bác* góp phần nâng cao đời sống tinh thần của người lao động.

- Nghiên cứu và áp dụng thành công phương pháp đào tạo mới cho công nhân may, các dây chuyền đào tạo theo phương pháp mới nhanh chóng đạt kết quả ngang với các chuyên cũ có tuổi nghề 1 năm góp phần tăng năng lực sản xuất chung của Tổng công ty.

- Coi trọng công tác đánh giá nội bộ và thực hiện quản lý hệ thống: Tăng cường cán bộ quản lý chuyên trách nhằm tăng hiệu quả công tác quản lý, đảm bảo việc duy trì thực hiện theo hệ thống tại tất cả các đơn vị của Tổng công ty.

- Tranh thủ tìm kiếm nguồn cung cấp máy móc thiết bị, tiếp tục đầu tư thiết bị công nghệ hiện đại, chất lượng cao, giá thành cạnh tranh để nâng cao hiệu suất đầu tư.

- Triển khai triệt để công tác trật tự trị an, ATVSLĐ, PCLB và PCCC; củng cố mạng lưới an ninh nhân dân và lực lượng tự vệ, tăng cường kiểm tra, kiểm soát nên toàn TCTy đều đảm bảo an toàn, không để xảy ra cháy nổ, thiệt hại hoặc mất an toàn LĐ.

### III. PHƯƠNG HƯỚNG, KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2014:

Năm 2014, theo dự báo nền kinh tế thế giới và Việt Nam vẫn còn nhiều khó khăn, thách thức, cạnh tranh diễn ra quyết liệt hơn, diễn biến và nguy cơ tiềm ẩn khó lường hơn. Các chi phí đầu vào như điện, xăng dầu, nguyên liệu, vận chuyển, lương tối thiểu, .... tiếp tục tăng, bên cạnh đó số lượng các đơn hàng nhỏ lẻ cũng gia tăng, ảnh hưởng trực tiếp đến công tác tổ chức sản xuất, dự kiến chi phí của May 10 tăng thêm khoảng 38 tỷ đồng so với năm 2013;

Hội đồng quản trị đặt ra mục tiêu và các giải pháp trong năm 2014 và những năm tiếp theo, như sau:

#### 1. Một số chỉ tiêu kế hoạch:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị	TH 2013	Kế hoạch 2014	So sánh %
1	Giá trị SXCN	Tỷ đồng	539,41	585,00	108,45
2	Doanh thu	"	1.860,05	2.015,00	108,33
3	Lợi nhuận	"	42,52	45,00	105,83
4	Nộp ngân sách	"	37,13	25,00	67,35
5	Trích khấu hao	"	74,93	75,00	100,09
6	Q.lương trích CP	"	414,57	469,80	113,32
7	Lao động BQ	Người	8.458	9.000	106,29
8	Thu nhập BQ	1000 đồng	5.037	5.556	110,30
9	Đầu tư	Tỷ đồng	102,14	243,28	238,18
10	Tỷ lệ cổ tức/VĐL	%	18	18	100

Ghi chú: Doanh thu bao gồm cả doanh thu hoạt động SXKD, doanh thu hoạt động tài chính và thu nhập khác.

**2. Các dự án đầu tư dự kiến sẽ thực hiện năm 2014 và những năm tiếp theo:**

Đơn vị: triệu đồng

Stt	Nội dung đầu tư	Địa điểm	Thời gian khởi công-hoàn thành	Năng lực Thiết kế	Tổng mức đầu tư TH 2013	KH tổng mức đầu tư 2014
<b>I</b>	<b>Các DA dở dang chuyển từ năm 2013</b>					<b>118.672</b>
1	Quy hoạch tổng thể Tổng công ty tới năm 2020 - tầm nhìn tới năm 2030	May 10 - Hà Nội	Q1-4/2014			5.000
2	Dự án Veston Hưng Hà- Bước 3	Hưng Hà - Thái Bình	Q1-2/2014		<b>20.166,59</b>	25.518
3	Dự án Hà Quảng - Bước 2	Đồng Hới - Quảng Bình	Q1-3/2014		<b>32.311,16</b>	56.923
4	Xây dựng Khu sản xuất công nghệ cao	Hưng Hà- Thái Bình	Q4/2014; Q1,2,3/2015	- Diện tích xây dựng: 12.020 m2 + Tầng 1: Kho + Tầng 2,3: Sản xuất veston	<b>259,16</b>	20.000
5	Khu KTX Sinh viên và CBCNV các địa phương về học	May 10 - Hà Nội	Q2-4/2014	Tòa nhà 6 tầng, 1.430 m2 xây dựng	<b>33</b>	11.231
<b>II</b>	<b>Các dự án mới triển khai</b>					<b>124.610</b>
1	Đầu tư thay thế MMTB thường xuyên, thiết bị quản lý, và phần mềm quản lý.	Hà Nội và các địa phương	Q1-4/2014		<b>49.369,63</b>	87.697
2	Dự án mở rộng năng lực sản xuất Xí nghiệp May Hưng Hà	Hưng Hà- Thái Bình	Q1-2/2014	Tăng NLSX 3 dây thiết bị may và thiết bị phụ trợ, tăng thêm công suất thiết kế 1,2 tr SMC/năm		8.540
3	Xây dựng mở rộng nhà ăn ca số 2 và cải tạo mặt tiền	May 10 - Hà Nội	Q2-4/2014			25.000
4	Siêu thị Hưng Hà	Hưng Hà- Thái Bình	Q2/2014	226 m2		1.373
5	Xây dựng nhà trẻ May 10 - Hưng Hà	Hưng Hà- Thái Bình	Q4/2014 - Q1/2015	Dự kiến cho 250 cháu, xây dựng nhà 1 tầng (xin 6.400 m2 đất giáp Veston Hưng Hà)		2.000
	Cải tạo khuôn viên, hệ thống nhà xưởng, cửa hàng và đầu tư khác				<b>21.850,46</b>	
	<b>Tổng cộng</b>				<b>123.990</b>	<b>243.282</b>

Tổng mức đầu tư dự án dự kiến năm 2014 là 243.282 triệu đồng, trong đó:

- Đầu tư về thiết bị là 149.198 triệu đồng
- Đầu tư về xây dựng cơ bản là 89.084,84 triệu đồng
- Quy hoạch tổng thể Tổng Công ty là 5.000 triệu đồng.

Trong số các hạng mục đầu tư trên ưu tiên thực hiện các hạng mục:

- Thực hiện giải ngân cho dự án Hà Quảng đã thực hiện năm 2013 và giải ngân trong năm 2014; đầu tư thiết bị theo kế hoạch cho dự án năm 2014 để khai thác công suất giá trị đầu tư ban đầu của dự án Hà Quảng.

- Thực hiện đầu tư thiết bị thêm dây Âu Mỹ bước 3 - giai đoạn 1 của dự án Veston Hung Hà để khai thác công suất sử dụng đầu tư ban đầu cho dự án.

- Đầu tư thiết bị chuyên dùng như máy cắt tự động, hệ thống là ép, chuyên treo và các thiết bị chuyên dùng khác nhằm tăng năng suất lao động.

- Đầu tư nâng cấp hệ thống mạng thông tin phục vụ cho công tác họp trực tuyến, thông tin liên lạc nội bộ nhằm tiết kiệm chi phí điện thoại, chi phí đi lại...

- Đầu tư phần mềm quản lý kinh doanh hàng trong nước, quản lý nhân sự và tiền lương.

- Đầu tư xây dựng thêm hệ thống kho đáp ứng được qui mô mở rộng và phát triển sản xuất nhằm đảm bảo an toàn cho quản lý hàng hóa.

Các hạng mục khác Tổng công ty sẽ căn cứ vào diễn biến thực tế của thị trường, lựa chọn thời điểm thích hợp xin ý kiến Hội đồng quản trị đầu tư các hạng mục đó.

### **3. Những giải pháp chủ yếu cần thực hiện trong thời gian tới:**

#### **3.1. Giải pháp về tổ chức và quản lý:**

- Cơ cấu tổ chức lại Tổng công ty, cổ phần hóa các xí nghiệp địa phương và trung tâm y tế nhằm tạo sự năng động cho các đơn vị (có phương án kèm theo).

- Không ngừng cải tiến mô hình và phương thức quản lý tại các đơn vị theo hướng tăng quyền chủ động nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty.

- Triển khai công tác quy hoạch, xếp hạng đơn vị, xếp hạng tín nhiệm cán bộ; công tác luân chuyển, điều động và bố trí cán bộ nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý, điều hành tại các đơn vị thành viên.

- Tập trung đào tạo, thực hiện kế hoạch công việc; nghiên cứu kiện toàn, cải tiến quy trình nghiệp vụ các phòng ban phục vụ, giảm thời gian tác nghiệp, tăng hiệu quả công việc.



- Tăng cường hiệu quả sử dụng vốn bằng các biện pháp như đầu tư có trọng điểm, từng giai đoạn theo nhu cầu thị trường, tối đa hóa công suất các công trình đầu tư và các thiết bị chuyên dùng.

- Chỉ đạo tổ chức sản xuất hợp lý, nghiên cứu, cải tiến, thay đổi tư duy và cách làm việc, quan tâm đến yếu tố con người nhằm nâng cao năng suất, chất lượng, hạ giá thành sản phẩm tại tất cả các đơn vị.

- Tăng cường tổ chức kiểm tra, kiểm soát việc thực hiện theo hệ thống quản lý tích hợp, tiếp tục hoàn thiện và áp dụng đồng bộ trong toàn Tổng công ty. Kiểm soát tốt công tác chất lượng sản phẩm và thực hiện triệt để LEAN và 5S, áp dụng hệ thống S7 tại tất cả các đơn vị.

- Quyết liệt thực hiện các biện pháp giảm chi phí, tiết kiệm và lộ trình giảm giờ làm việc nhằm tiết giảm chi phí điện, than, nước... Trân trọng và đãi ngộ thích đáng những người lao động có đề xuất sáng tạo, sáng kiến cải tiến làm lợi cho doanh nghiệp.

### **3.2. Giải pháp về công tác đầu tư:**

- Cơ cấu lại các nguồn vốn đầu tư để tập trung cho dự án, tranh thủ tìm kiếm nguồn vốn vay của khách hàng và ưu đãi của nhà nước, địa phương, kết hợp sử dụng nguồn vốn khấu hao TSCĐ, nguồn vốn vay ngân hàng một cách có hiệu quả.

- Tìm kiếm các nhà máy gắp khó khăn về sản xuất trong thời kỳ khủng hoảng mua dây chuyền công nghệ máy móc thiết bị hiện đại đã qua sử dụng nhưng chất lượng còn trên 80%, giá cả hợp lý để giảm tổng mức đầu tư góp phần tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh.

### **3.3. Giải pháp về phát triển nguồn nhân lực:**

- **Tuyên truyền giáo dục:** Đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền, giáo dục văn hóa doanh nghiệp trong công nhân lao động nhằm không ngừng nâng cao nhận thức và trách nhiệm của người lao động đối với sự phát triển của doanh nghiệp.

- **Đào tạo:** Dành nguồn lực thích đáng (tài chính, thời gian, con người, ....) cho công tác đào tạo phát triển nguồn nhân lực trong nước và quốc tế (đào tạo mới, đào tạo lại để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ) đáp ứng các yêu cầu phát triển của Tổng công ty trong giai đoạn mới. Đào tạo nâng cấp CBQL cấp Tổng công ty, đào tạo nâng cao chuyên môn CBQL cấp phòng, xí nghiệp, đào tạo tay nghề công nhân để đạt hiệu quả cao nhất.

- **Tuyển dụng:** Cải tiến công tác tuyển dụng lao động bằng nhiều hình thức thích hợp. Nâng cao chất lượng tuyển dụng đầu vào, nâng cao hiệu quả sử dụng lao động, thay đổi trong tư duy bổ nhiệm cán bộ, xây dựng các tiêu chí tổng thể cho từng chức danh, rà soát lại đội ngũ cán bộ để đào tạo, bổ nhiệm, miễn nhiệm theo quy trình.

- **Chăm lo đời sống người lao động:** Tôn trọng người lao động, chăm lo chu đáo đến đời sống vật chất, tinh thần cho CBCNV; tiếp tục phát huy dân chủ, công bằng, công khai.

- **Tập trung cho các hoạt động của Trường Cao đẳng nghề Long Biên:** tranh thủ các nguồn lực đầu tư, kết hợp với xây dựng nội dung, chương trình và nâng cao chất lượng giảng dạy theo tiêu chuẩn quốc tế ... Tập trung thực hiện đề án “Đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020”. Tiếp cận, hợp tác với các trường trong nước và quốc tế để thực hiện chiến lược đào tạo đáp ứng yêu cầu của xã hội hiện nay.

### **3.4. Giải pháp về thị trường:**

\* Thị trường xuất khẩu:

- Duy trì các thị trường truyền thống Mỹ, EU, Nhật bản; chuẩn bị các điều kiện phát triển mở rộng thị trường khi hiệp định thương mại TPP được ký kết.

- Đầu tư công nghệ vào những sản phẩm chiến lược chính của Tổng Công ty là Veston, sơ mi, quần các loại.

- Chú trọng phát triển các chủng loại sản phẩm có trị giá cao, kết cấu phức tạp đòi hỏi trình độ công nghệ và sản xuất hiện đại nhằm tăng lực cạnh tranh với những sản phẩm cơ bản cùng loại.

- Ưu tiên sử dụng nguồn nguyên phụ liệu sản xuất trong nước nhằm tận dụng những ưu đãi thuế quan nhập khẩu vào các nước EU (GSP) và Nhật Bản (JVEPA), hiệp định TPP.

- Tập trung vào khâu thiết kế sản phẩm có các bộ sưu tập để chào bán cho các khách hàng nước ngoài, tìm kiếm nguồn nguyên phụ liệu để chủ động phát triển các đơn hàng theo phương thức kinh doanh ODM.

- Tập trung tìm kiếm nhà cung cấp nguyên phụ liệu trong nước để tận dụng lợi thế của hiệp định TPP và FTA.

- Đánh giá khách hàng, loại bỏ các khách hàng không hiệu quả để nâng cao hiệu quả kinh doanh

\* Thị trường nội địa:

- Cơ cấu, tổ chức lại Trung tâm kinh doanh thương mại.

- Tập trung phát triển kinh doanh nội địa, tổ chức tuyển dụng những người có năng lực để phục vụ cho hoạt động kinh doanh nội địa xứng với vị thế của May 10.

- Định vị kênh phân phối, xây dựng dòng sản phẩm, giá cả phù hợp với từng vùng miền, từng khu vực bán hàng để thu hút sức mua của thị trường.

- Đầu tư nguồn lực tối ưu vào việc quy hoạch và phát triển đa dạng kênh phân phối, đặc biệt chú trọng việc mở rộng mạng lưới bán hàng qua kênh Đại lý, phát triển chuỗi cửa hàng tại các Trung tâm thương mại và siêu thị lớn.

- Đầu tư nguồn lực, đào tạo cho công tác thiết kế, đẩy mạnh hoạt động quảng bá của Công ty để mở rộng thị trường trong nước và quốc tế, nhưng ưu tiên cho thị trường trong

nước cả về nguồn nhân lực và tài chính. Đặc biệt tập trung cho dòng sản phẩm mới mang nhãn hiệu GRUSZ và các dòng sản phẩm mang thương hiệu May 10 theo hướng chuyên biệt.

\* Hoạt động kinh doanh dịch vụ:

- Tiếp tục củng cố, mở rộng và phát triển chuỗi siêu thị M10Mart.
- Củng cố bộ máy tổ chức, mở rộng kinh doanh Khách sạn GARCO DRAGON.

### **3.5. Các giải pháp khác:**

- Các giải pháp đã được thực hiện tốt và hiệu quả trong năm 2013 tiếp tục được duy trì, rút ra bài học kinh nghiệm và cải tiến đảm bảo đạt hiệu quả cao nhất trong năm 2014.

- Tiếp tục không ngừng học hỏi các mô hình tiên tiến trong và ngoài nước, áp dụng có chọn lọc phù hợp với thực tiễn của May 10.

Do tình hình hiện nay diễn biến phức tạp, mọi dự đoán đều mang tính chất tương đối, Cơ quan điều hành sẽ báo cáo Hội đồng quản trị xem xét và có biện pháp chỉ đạo thực hiện thích hợp đảm bảo hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty và mục tiêu của đại hội đồng cổ đông đặt ra.

### **4. Kế hoạch đơn giá tiền lương năm 2014:**

- Phương thức sản xuất kinh doanh FOB: 18.50% doanh thu
- Phương thức gia công: từ 61% đến 80 % doanh thu
- Kinh doanh dịch vụ khác : 2% doanh thu
- Kinh doanh siêu thị tối đa: 15% doanh thu.

- Công ty quyết toán quỹ tiền lương thực hiện trên cơ sở đơn giá tiền lương và doanh thu thực hiện. Trường hợp doanh thu thực hiện cao hơn kế hoạch thì đơn giá tiền lương được điều chỉnh như sau :

+ Doanh thu thực tế vượt dưới 5% so với kế hoạch thì đơn giá tiền lương bằng 100% đơn giá gốc.

+ Doanh thu thực tế vượt từ 5% đến dưới 10% so với kế hoạch thì đối với phần doanh thu vượt đơn giá tiền lương được tính bằng 30% đơn giá gốc.

+ Doanh thu thực tế vượt từ 10% trở lên so với kế hoạch thì đối với phần doanh thu vượt đơn giá tiền lương được tính bằng 20% đơn giá gốc.

Căn cứ vào tình hình thực tế kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và diễn biến của thị trường, hội đồng quản trị sẽ điều chỉnh đơn giá tiền lương cho phù hợp đảm bảo khuyến khích động viên và giữ lao động.

### **5. Báo cáo đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2014.**

Tổng Công ty May 10 đề xuất đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2014 là Công ty TNHH Kiểm toán KPMG.

### **IV. KẾT LUẬN:**

Với một năm hoạt động kinh doanh đầy khó khăn, thị trường luôn biến động khó lường nhưng bằng nỗ lực, sự năng động và quyết tâm hoàn thành nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông giao, HĐQT, Cơ quan Tổng giám đốc và toàn thể CBCNV Tổng Công ty May 10 đã hoàn thành nhiệm vụ, đạt được những kết quả kinh doanh ấn tượng trong năm 2013.

Năm 2014 được dự báo sẽ có nhiều khó khăn, thách thức nhưng với bản lĩnh của đơn vị 2 lần anh hùng và truyền thống vượt khó trở thành, được sự quan tâm, hỗ trợ và chỉ đạo sát sao của Tập đoàn Dệt May Việt Nam, sự cổ vũ khích lệ và đóng góp ý kiến đầy trách nhiệm của các cổ đông, HĐQT, Cơ quan Tổng giám đốc và toàn thể CBCNV Tổng Công ty quyết tâm phát huy tinh thần đoàn kết, chung sức chung lòng, chủ động, sáng tạo, nỗ lực phấn đấu hoàn thành xuất sắc kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2014, tiếp tục đưa Tổng Công ty phát triển bền vững.

Trân trọng báo cáo Hội đồng quản trị Tổng Công ty May 10. 

